
(Đề thi có ____ trang)

Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: Số báo danh: Mã đề 901

I. Trắc nghiệm: Ghi lại chữ cái trước câu trả lời đúng nhất ở mỗi câu (5 điểm)

Câu 1: Tại sao Hà Nội trở thành trung tâm kinh tế lớn nhất miền Bắc?

- A. Vì có nông nghiệp phát triển
- B. Vì có nhiều tài nguyên khoáng sản
- C. Vì Hà Nội có dân số đông
- D. Vì Hà Nội có vị trí địa lý thuận lợi, nguồn lao động chất lượng cao

Câu 2: Hà Nội có lợi thế phát triển ngành nào do số lượng lao động trí thức cao?

- A. Chế biến nông sản
- B. Nuôi trồng thủy sản
- C. Công nghệ thông tin
- D. Khai thác khoáng sản

Câu 3: Thành phố Hà Nội chiếm tỷ lệ bao nhiêu % GDP cả nước?

- A. Khoảng 25%
- B. Khoảng 5%
- C. Khoảng 16%
- D. Khoảng 10%

Câu 4: Phát biểu nào sau đây là đúng về định hướng nghề nghiệp?

- A. Chọn nghề cần cân nhắc nhiều yếu tố như sở thích, năng lực, cơ hội phát triển
- B. Chỉ cần chọn nghề theo sở thích, không cần quan tâm đến thị trường
- C. Không cần định hướng nghề nghiệp từ sớm
- D. Nghề nghiệp là cố định, không thể thay đổi

Câu 5: Trong quá trình chọn nghề, yếu tố nào dưới đây không quan trọng?

- A. Xu hướng phát triển nghề trong tương lai
- B. Cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp
- C. Nghề nghiệp của bạn bè xung quanh
- D. Mức lương của ngành nghề

Câu 6: Nghề nghiệp nào sau đây đòi hỏi tư duy sáng tạo trong thiết kế?

- A. Bác sĩ
- B. Luật sư
- C. Kiến trúc sư
- D. Kế toán

Câu 7: Hà Nội là trung tâm của vùng kinh tế trọng điểm nào?

- A. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam
- B. Vùng Tây Nguyên
- C. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung
- D. Vùng kinh tế trọng điểm miền Bắc

Câu 8: Khi chọn nghề, yếu tố nào giúp bạn có sự phát triển bền vững?

- A. Chọn nghề theo xu hướng thị trường mà không quan tâm đến năng lực
- B. Công việc ổn định và phù hợp với sở thích
- C. Chọn nghề theo mức lương cao nhất
- D. Chọn nghề theo sự sắp đặt của gia đình

Câu 9: Để thành công trong nghề nghiệp, yếu tố nào quan trọng nhất?

- A. Chỉ cần có mối quan hệ rộng
- B. Chỉ cần có kinh nghiệm thực tế
- C. Chỉ cần có bằng cấp cao
- D. Sự kiên trì và học hỏi không ngừng

Câu 10: Ngành kinh tế nào sau đây được coi là mũi nhọn của thành phố Hà Nội?

A. Nông nghiệp

B. Dịch vụ - du lịch

C. Lâm nghiệp

D. Khai thác khoáng sản

II. Phần tự luận (5 điểm)

Câu 1 (2,5 điểm): Phân tích những thách thức mà Hà Nội đang đối mặt trong việc phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn.

Câu 2 (2,5 điểm): Phân tích tác động của xu hướng công nghệ và số hóa đến các lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai.

Chúc các con làm bài tốt!

(Đề thi có ____ trang)

*Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)*

Họ và tên:

Số báo danh:.....

Mã đề 902

I. Trắc nghiệm: Ghi lại chữ cái trước câu trả lời đúng nhất ở mỗi câu (5 điểm)

Câu 1: Hà Nội có lợi thế phát triển ngành nào do số lượng lao động trí thức cao?

- A. Nuôi trồng thủy sản**
B. Khai thác khoáng sản
C. Công nghệ thông tin
D. Chế biến nông sản

Câu 2: Nghề nghiệp nào sau đây đòi hỏi tư duy sáng tạo trong thiết kế?

- A. Kế toán** **B. Luật sư** **C. Bác sĩ** **D. Kiến trúc sư**

Câu 3: Trong quá trình chọn nghề, yếu tố nào dưới đây không quan trọng?

- A. Cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp**
B. Mức lương của ngành nghề
C. Xu hướng phát triển nghề trong tương lai
D. Nghề nghiệp của bạn bè xung quanh

Câu 4: Phát biểu nào sau đây là đúng về định hướng nghề nghiệp?

- A.** Chỉ cần chọn nghề theo sở thích, không cần quan tâm đến thị trường
B. Không cần định hướng nghề nghiệp từ sớm
C. Nghề nghiệp là cố định, không thể thay đổi
D. Chọn nghề cần cân nhắc nhiều yếu tố như sở thích, năng lực, cơ hội phát triển

Câu 5: Ngành kinh tế nào sau đây được coi là mũi nhọn của thành phố Hà Nội?

- A.** Khai thác khoáng sản **B.** Lâm nghiệp
C. Nông nghiệp **D.** Dịch vụ - du lịch

Câu 6: Để thành công trong nghề nghiệp, yếu tố nào quan trọng nhất?

- A.** Sự kiên trì và học hỏi không ngừng **B.** Chỉ cần có kinh nghiệm thực tế
C. Chỉ cần có mối quan hệ rộng **D.** Chỉ cần có bằng cấp cao

Câu 7: Tại sao Hà Nội trở thành trung tâm kinh tế lớn nhất miền Bắc?

- A.** Vì có nông nghiệp phát triển
B. Vì có nhiều tài nguyên khoáng sản
C. Vì Hà Nội có vị trí địa lý thuận lợi, nguồn lao động chất lượng cao
D. Vì Hà Nội có dân số đông

Câu 8: Khi chọn nghề, yếu tố nào giúp bạn có sự phát triển bền vững?

- A.** Chọn nghề theo xu hướng thị trường mà không quan tâm đến năng lực
B. Chọn nghề theo mức lương cao nhất
C. Chọn nghề theo sự sắp đặt của gia đình
D. Công việc ổn định và phù hợp với sở thích

Câu 9: Hà Nội là trung tâm của vùng kinh tế trọng điểm nào?

- A.** Vùng kinh tế trọng điểm miền Bắc **B.** Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam
C. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung **D.** Vùng Tây Nguyên

Câu 10: Thành phố Hà Nội chiếm tỷ lệ bao nhiêu % GDP cả nước?

A. Khoảng 5% **B.** Khoảng 10% **C.** Khoảng 16% **D.** Khoảng 25%

II. Phần tự luận (5 điểm)

Câu 1 (2,5 điểm): Phân tích những thách thức mà Hà Nội đang đối mặt trong việc phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn.

Câu 2 (2,5 điểm): Phân tích tác động của xu hướng công nghệ và số hóa đến các lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai.

_____ ***Chúc các con làm bài tốt!*** _____

(Đề thi có ____ trang)

Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: Số báo danh: Mã đề 903

I. Trắc nghiệm: Ghi lại chữ cái trước câu trả lời đúng nhất ở mỗi câu (5 điểm)

Câu 1: Nghề nghiệp nào sau đây đòi hỏi tư duy sáng tạo trong thiết kế?

- A. Bác sĩ B. Luật sư C. Kiến trúc sư D. Kế toán

Câu 2: Khi chọn nghề, yếu tố nào giúp bạn có sự phát triển bền vững?

- A. Chọn nghề theo sự sắp đặt của gia đình
B. Chọn nghề theo xu hướng thị trường mà không quan tâm đến năng lực
C. Chọn nghề theo mức lương cao nhất
D. Công việc ổn định và phù hợp với sở thích

Câu 3: Hà Nội có lợi thế phát triển ngành nào do số lượng lao động trí thức cao?

- A. Công nghệ thông tin B. Khai thác khoáng sản
C. Chế biến nông sản D. Nuôi trồng thủy sản

Câu 4: Thành phố Hà Nội chiếm tỷ lệ bao nhiêu % GDP cả nước?

- A. Khoảng 5% B. Khoảng 16% C. Khoảng 10% D. Khoảng 25%

Câu 5: Tại sao Hà Nội trở thành trung tâm kinh tế lớn nhất miền Bắc?

- A. Vì có nông nghiệp phát triển
B. Vì Hà Nội có dân số đông
C. Vì có nhiều tài nguyên khoáng sản
D. Vì Hà Nội có vị trí địa lý thuận lợi, nguồn lao động chất lượng cao

Câu 6: Phát biểu nào sau đây là đúng về định hướng nghề nghiệp?

- A. Chọn nghề cần cân nhắc nhiều yếu tố như sở thích, năng lực, cơ hội phát triển
B. Nghề nghiệp là cố định, không thể thay đổi
C. Không cần định hướng nghề nghiệp từ sớm
D. Chỉ cần chọn nghề theo sở thích, không cần quan tâm đến thị trường

Câu 7: Hà Nội là trung tâm của vùng kinh tế trọng điểm nào?

- A. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam B. Vùng kinh tế trọng điểm miền Bắc
C. Vùng Tây Nguyên D. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung

Câu 8: Để thành công trong nghề nghiệp, yếu tố nào quan trọng nhất?

- A. Chỉ cần có mối quan hệ rộng B. Chỉ cần có kinh nghiệm thực tế
C. Sự kiên trì và học hỏi không ngừng D. Chỉ cần có bằng cấp cao

Câu 9: Ngành kinh tế nào sau đây được coi là mũi nhọn của thành phố Hà Nội?

- A. Dịch vụ - du lịch B. Nông nghiệp
C. Khai thác khoáng sản D. Lâm nghiệp

Câu 10: Trong quá trình chọn nghề, yếu tố nào dưới đây không quan trọng?

- A. Cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp
- B. Mức lương của ngành nghề
- C. Xu hướng phát triển nghề trong tương lai
- D. Nghề nghiệp của bạn bè xung quanh

II. Phần tự luận (5 điểm)

Câu 1 (2,5 điểm): Phân tích những thách thức mà Hà Nội đang đối mặt trong việc phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn.

Câu 2 (2,5 điểm): Phân tích tác động của xu hướng công nghệ và số hóa đến các lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai.

Chúc các con làm bài tốt!

(Đề thi có ____ trang)

Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: Số báo danh: Mã đề 904

I. Trắc nghiệm: Ghi lại chữ cái trước câu trả lời đúng nhất ở mỗi câu (5 điểm)

Câu 1: Tại sao Hà Nội trở thành trung tâm kinh tế lớn nhất miền Bắc?

- A. Vì Hà Nội có dân số đông
- B. Vì Hà Nội có vị trí địa lý thuận lợi, nguồn lao động chất lượng cao
- C. Vì có nhiều tài nguyên khoáng sản
- D. Vì có nông nghiệp phát triển

Câu 2: Khi chọn nghề, yếu tố nào giúp bạn có sự phát triển bền vững?

- A. Công việc ổn định và phù hợp với sở thích
- B. Chọn nghề theo mức lương cao nhất
- C. Chọn nghề theo xu hướng thị trường mà không quan tâm đến năng lực
- D. Chọn nghề theo sự sắp đặt của gia đình

Câu 3: Để thành công trong nghề nghiệp, yếu tố nào quan trọng nhất?

- A. Chỉ cần có mối quan hệ rộng
- B. Chỉ cần có bằng cấp cao
- C. Sự kiên trì và học hỏi không ngừng
- D. Chỉ cần có kinh nghiệm thực tế

Câu 4: Trong quá trình chọn nghề, yếu tố nào dưới đây không quan trọng?

- A. Cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp
- B. Xu hướng phát triển nghề trong tương lai
- C. Nghề nghiệp của bạn bè xung quanh
- D. Mức lương của ngành nghề

Câu 5: Hà Nội là trung tâm của vùng kinh tế trọng điểm nào?

- A. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam
- B. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung
- C. Vùng kinh tế trọng điểm miền Bắc
- D. Vùng Tây Nguyên

Câu 6: Phát biểu nào sau đây là đúng về định hướng nghề nghiệp?

- A. Nghề nghiệp là cố định, không thể thay đổi
- B. Chỉ cần chọn nghề theo sở thích, không cần quan tâm đến thị trường
- C. Không cần định hướng nghề nghiệp từ sớm
- D. Chọn nghề cần cân nhắc nhiều yếu tố như sở thích, năng lực, cơ hội phát triển

Câu 7: Hà Nội có lợi thế phát triển ngành nào do số lượng lao động trí thức cao?

- A. Khai thác khoáng sản
- B. Nuôi trồng thủy sản
- C. Chế biến nông sản
- D. Công nghệ thông tin

Câu 8: Nghề nghiệp nào sau đây đòi hỏi tư duy sáng tạo trong thiết kế?

- A. Luật sư
- B. Bác sĩ
- C. Kiến trúc sư
- D. Kế toán

Câu 9: Thành phố Hà Nội chiếm tỷ lệ bao nhiêu % GDP cả nước?

- A. Khoảng 10%
- B. Khoảng 25%
- C. Khoảng 16%
- D. Khoảng 5%

Câu 10: Ngành kinh tế nào sau đây được coi là mũi nhọn của thành phố Hà Nội?

A. Lâm nghiệp

B. Khai thác khoáng sản

C. Dịch vụ - du lịch

D. Nông nghiệp

II. Phần tự luận (5 điểm)

Câu 1 (2,5 điểm): Phân tích những thách thức mà Hà Nội đang đối mặt trong việc phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn.

Câu 2 (2,5 điểm): Phân tích tác động của xu hướng công nghệ và số hóa đến các lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai.

Chúc các con làm bài tốt!

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI
NĂM HỌC 2024-2025

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA
GIỮA HỌC KÌ II
MÔN GDĐP 9
Ngày thi: 14/03/2025

A. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Hiểu được khái niệm về các ngành kinh tế mũi nhọn và vai trò của chúng trong sự phát triển của Hà Nội.
- Nắm vững thông tin về các ngành kinh tế chủ lực của Hà Nội như: Công nghệ thông tin, Công nghiệp chế biến – chế tạo, Dịch vụ tài chính – ngân hàng, Du lịch, Giáo dục và Y tế chất lượng cao.
- Nhận thức về xu hướng phát triển kinh tế và ảnh hưởng của nó đến cơ hội nghề nghiệp trong tương lai.
- Tìm hiểu về các ngành nghề phù hợp với bản thân, yêu cầu về trình độ, kỹ năng, và cơ hội phát triển.

2. Kỹ năng:

- Kỹ năng thu thập, phân tích thông tin về các ngành kinh tế và cơ hội nghề nghiệp.
- Kỹ năng đánh giá bản thân (sở thích, thế mạnh, điểm yếu) để lựa chọn nghề nghiệp phù hợp.
- Kỹ năng lập kế hoạch học tập và phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp.
- Kỹ năng giao tiếp, hợp tác và làm việc nhóm trong học tập và công việc.
- Kỹ năng trình bày, diễn đạt quan điểm rõ ràng, logic.

3. Phẩm chất:

- Nhận thức rõ vai trò của bản thân trong sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.
- Có tinh thần trách nhiệm, chủ động tìm hiểu và cập nhật kiến thức về nền kinh tế và nghề nghiệp.
- Rèn luyện tính kiên trì, tự tin và chủ động trong việc theo đuổi mục tiêu nghề nghiệp.
- Phát triển tinh thần cầu tiến, sáng tạo và không ngừng học hỏi để thích nghi với môi trường làm việc thay đổi.

B. MA TRẬN NHẬN THỨC

TT	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức						Tổng	
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng			
		T N K Q	TL	T N K Q	TL	TN K Q	TL	Số câu	Tỉ lệ
1	Chủ đề 5: Các ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố Hà Nội	2	0	2	0	1	1	+ TN: 5 + TL: 1	50%
2	Chủ đề 6: Định hướng nghề nghiệp của bản thân	2	0	2	0	1	1	+ TN: 5 + TL: 1	50%
Tổng		Số câu: 4 Số điểm: 4		Số câu: 4 Số điểm: 3		Số câu: 4 Số điểm: 3		Số câu: 12 Số điểm: 10	100%

**C. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN: GDDP 9 – THỜI
GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

TT	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Chủ đề 5: Các ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố Hà Nội	- Nhận biết: Xác định được các ngành kinh tế mũi nhọn của Hà Nội và vai trò của chúng trong phát triển kinh tế. - Thông hiểu: Phân tích đặc điểm, tiềm năng và thách thức của từng ngành để hiểu xu hướng phát triển. - Vận dụng: Ứng dụng kiến thức vào định hướng học tập, rèn luyện kỹ năng để đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.	2 TN	2 TN	1 TN 1 TL
2	Chủ đề 6: Định hướng nghề nghiệp của bản thân	- Nhận biết: Xác định được sở thích, năng lực bản thân và nhận thức về các ngành nghề, xu hướng việc làm. - Thông hiểu: Phân tích yêu cầu nghề nghiệp, so sánh với năng lực cá nhân để lựa chọn ngành nghề phù hợp. - Vận dụng: Lập kế hoạch học tập, rèn luyện kỹ năng và thích nghi với sự thay đổi của thị trường lao động.	2 TN	2 TN	1 TN 1 TL
Tổng			4 TN	4 TN	2 TN 2 TL
Tỉ lệ %			40	30	30
Tỉ lệ chung			70		30

D. HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM CHI TIẾT ĐỀ...

ĐỀ CHÍNH THỨC

Thời gian: 45 phút

Ngày thi: 14/03/2025

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Mỗi ý đúng 0,5 điểm / 1 câu

Mã đề	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
901	D	C	C	A	C	C	D	B	D	B
902	C	D	D	D	D	A	C	D	A	C
903	C	D	A	B	D	A	B	C	A	D
904	B	A	C	C	C	D	D	C	C	C

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

CÂU	HƯỚNG DẪN CHẤM	ĐIỂM
Câu 1	1. Thách thức của Hà Nội trong phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn - Cơ sở hạ tầng yếu kém: Giao thông ùn tắc, logistics chưa đồng bộ, công nghệ chưa theo kịp. - Thiếu nhân lực chất lượng cao: Lao động chưa đáp ứng nhu cầu thị trường, khoảng cách giữa đào tạo và thực tế. - Cạnh tranh quốc tế: Hà Nội phải đối mặt với áp lực từ các trung tâm kinh tế khác trong khu vực. - Vấn đề môi trường và đô thị hóa: Ô nhiễm, tắc nghẽn ảnh hưởng đến chất lượng sống và phát triển bền vững.	2,5 điểm
Câu 2	2. Tác động của công nghệ và số hóa đến nghề nghiệp tương lai - Việc làm thay đổi: Nhiều công việc truyền thống bị thay thế, ngành nghề mới như AI, dữ liệu, lập trình phát triển mạnh. - Kỹ năng số quan trọng: Lập trình, phân tích dữ liệu, thích ứng nhanh là yếu tố quyết định. - Tăng cơ hội làm việc từ xa: Freelancer, việc làm online, thị trường lao động toàn cầu mở rộng. - Giáo dục phải đổi mới: Đào tạo kỹ năng phù hợp với công nghệ, học tập trực tuyến phổ biến hơn. - Nguy cơ mất việc và chênh lệch thu nhập: Lao động phổ thông dễ bị thay thế, khoảng cách giàu nghèo có thể tăng. → Giải pháp: Nâng cao kỹ năng, thích nghi với công nghệ để không bị tụt hậu.	2,5 điểm

CHÚ Ý: BÀI ĐẠT: Mức điểm từ 5đ – 10đ

BÀI CHƯA ĐẠT: Mức điểm từ 0đ – 4,75đ

Giáo viên

Tổ/nhóm CM

BGH duyệt